TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **72/**2023/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Trần Thị Đ có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 12/7/2023 là phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Tòa án chấp nhận;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST- DS ngày 04 tháng 02 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và yêu cầu chia thừa kế tài sản" giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Đông: Luật sư Nguyễn Thị Kim T – thuộc văn phòng luật sư Bách Hợp, đoàn luật sư tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Anh Trần Quốc C, sinh năm 1971; nơi cư trú: khu phố A, phường P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Cường: Bà Đinh Thị Bé M, sinh năm 1972. Địa chỉ: khu phố A, phường K, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Trần Văn Kg, sinh năm 1954; nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3.2. Ông Trần Văn K, sinh năm 1955; nơi cư trú: ấp P, thị trấn T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3.3. Ông Trần Văn T, sinh năm 1956; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3.4. Bà Trần Thị N, sinh năm 1967; ấp A, thị trấn T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3.5. Trần Thị N, sinh năm 1969; ấp A, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3.6. Trần Thị T, sinh năm 1970; nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3.7. Bà Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3.8. Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

1. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

2. Bà Trần Thị Đ phải chịu chi phí tố tụng trong vụ án là 13.874.000 (Mười ba triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn) đồng và bà đã nộp xong.

3. Bà Trần Thị Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp tổng cộng là 14.100.000 (Mười bốn triệu một trăm nghìn) đồng theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010245 ngày 04 tháng 02 năm 2020 (số tiền 300.000 đồng); số 0003504 ngày 08 tháng 5 năm 2023 (số tiền 300.000 đồng) và số 0005992 ngày 22 tháng 6 năm 2023 (số tiền 13.500.000 đồng) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Ngọc Huyền